Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 03.04.2020 16:34:28 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2020

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUÝ I/2020

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, UBND tỉnh đã kịp thời triển khai và cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương và địa phương. Tuy nhiên, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút SARS-CoV-2 gây ra từ đầu năm đến nay đã làm ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh đã chung tay vừa kiểm soát soát tốt dịch bệnh, vừa tập trung tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống người dân. Kết quả thực hiện quý I năm 2020 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về kinh tế

Giá trị sản xuất nông – lâm – thủy sản: Ước thực hiện 6.156 tỷ đồng, đạt 23% so với kế hoạch, tăng 0,6% so với cùng kỳ *(KH 2020: tăng 3%)*. Tình hình sản xuất nông nghiệp tương đối ổn định, các cây trồng chính sinh trưởng, phát triển tốt. Tổng diện tích gieo trồng các cây hàng năm vụ Đông Xuân 2019-2020 là 111.580 ha, đạt 97,2% so với kế hoạch vụ, tăng 2% so với cùng kỳ (CK). Tình hình sâu bệnh gây hại cây trồng chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) luôn được đảm bảo, tổ chức lực lượng PCCR tại các điểm nóng[1]. Tình hình vi phạm quy định về Luật bảo vệ và phát triển rừng được kéo giảm, trong quý xảy ra 15 vụ[2], giảm 12 vụ so với CK năm trước.

---

[1] Từ đầu mùa khô năm 2019 – 2020 đến nay, xảy ra 06 vụ cháy rừng trồng với tổng diện tích bị cháy là 6,3 ha và 09 trường hợp cháy thực bì dưới tán, cây chồi tái sinh, le, trảng cỏ có tổng diện tích bị cháy là 3,3 ha.

[2] 02 vụ phá rừng trái phép, 07 vụ vi phạm về khai thác gỗ và lâm sản; 05 vụ mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép và 01 vụ vi phạm khác.

Về chương trình xây dựng nông thôn mới: Hoàn thành công tác thẩm định và công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Đến ngày 11/3/2020 có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới[3], nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 34/71 xã.

Giá trị sản xuất công nghiệp: Ước thực hiện 22.621 tỷ đồng, đạt 22,1% so với kế hoạch, tăng 12,5% so với CK *(KH 2020: tăng 14,5% trở lên)*[4]. Thực hiện tốt công tác điều hòa, cung ứng điện đảm bảo cho sản xuất và sinh hoạt. Tính đến 01/3/2020, cung cấp 705,38 triệu kWh, tiết kiệm được 14,08 triệu kWh và bán sang Campuchia 23 triệu kWh điện.

Giá trị sản xuất dịch vụ *(giá so sánh 2010):* Ước thực hiện 7.248 tỷ đồng, đạt 22% so với kế hoạch, tăng 6% so với CK (*KH 2020: tăng 6,5% trở lên)*. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện 20.311 tỷ đồng, tăng 6,7% so CK. Tổng số khách tham quan tại các khu điểm du lịch 1,58 triệu lượt khách bằng 88,3% so CK, đạt 51% so kế hoạch. Tổng doanh thu du lịch 375 tỷ đồng bằng 88,9% so CK, đạt 30,8% so kế hoạch. Giá cả thị trường tương đối ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng.

Xuất - nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 975,2 triệu USD, đạt 22% so với kế hoạch, tăng 38,7% so với CK *(KH 2020: tăng 12%).* Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 661,9 triệu USD, đạt 17,2% so với kế hoạch, giảm 11,8% so với CK *(KH 2020: tăng 12%).*

Đầu tư phát triển trên địa bàn ước thực hiện 6.582 tỷ đồng, tăng 9,2% so với CK, trong đó: khu vực nhà nước tăng 11,5%; khu vực dân doanh tăng 4,7% và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 16,5% so với CK.

Thu hút đầu tư - Phát triển doanh nghiệp *(Tính đến 11/3/2020):*

Thu hút đầu tư nước ngoài: Đạt 494 triệu USD, tăng 134% so với CK. Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới 09 dự án với vốn đăng ký 333 triệu USD; 06 dự án điều chỉnh tăng vốn với vốn tăng 156,13 triệu USD; 01 lượt đăng ký mua cổ phần với vốn đăng ký 4,9 triệu USD; 01 dự án nước ngoài chuyển thành dự án trong nước với vốn đăng ký là 04 triệu USD. Lũy kế đến nay có 329 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 7.487,1 triệu USD.

Thu hút đầu tư trong nước: Đạt 111 tỷ đồng, giảm 97% so với CK. Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và chủ trương đầu tư mới 02 dự án với tổng vốn đăng ký 11 tỷ đồng; 01 dự án điều chỉnh tăng vốn với vốn tăng 100 tỷ đồng; thu hồi 02 dự án với vốn đăng ký 2 tỷ đồng; 01 dự án trong nước chuyển thành dự án nước ngoài với vốn đăng ký 800 tỷ đồng. Lũy kế đến nay có 527 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực với vốn đăng ký là 73.686,8 tỷ đồng.

---

[3] Các xã: Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh; Trường Hòa, Hiệp Tân huyện Hòa Thành; Lợi Thuận huyện Bến Cầu; Suối Ngô huyện Tân Châu; Ninh Điền huyện Châu Thành.

[4] Một số ngành công nghiệp chủ yếu so với cùng kỳ: các ngành tăng (giày 10,9%, quần áo 9,5%, vỏ, ruột xe 0,81%, gạch 0,03%, Clanke Poolan: 20%), các ngành giảm: bột mì 23%, đường các loại 15,6%.

Phát triển doanh nghiệp: Cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 155 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 2.039,6 tỷ đồng, so với CK bằng 95% về số doanh nghiệp và tăng 24% về vốn đăng ký; có 38 doanh nghiệp giải thể với số vốn 58,5 tỷ đồng. Lũy kế đến nay có 5.847 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 109.174,2 tỷ đồng.

Tài chính – Tín dụng: Tổng thu NSNN ước thực hiện 2.818,8 tỷ đồng, đạt 28,2% dự toán *(Dự toán 2020: 10.000 tỷ đồng)*, giảm 3,9% so với CK. Tổng chi ước thực hiện 2.652,7 tỷ đồng, đạt 23,8% dự toán *(Dự toán 2020: 11.123,7 tỷ đồng)*, tăng 35,1% so với CK.

Về xây dựng cơ bản: Đến ngày 20/3/2020, tỉnh đã phân khai hết kế hoạch vốn năm 2020 - Nguồn vốn ngân sách tỉnh cho các dự án theo quy định. Ước quý I/2020 giải ngân 667,298 tỷ đồng, đạt 15,19% KH, tăng 66,79% so CK (quý I/2019 giải ngân 400,091 tỷ đồng/2.884,267 tỷ đồng, đạt 13,87% KH).

Tổng vốn huy động của hệ thống ngân hàng: Ước đạt 45.553 tỷ đồng, tăng 11,7% so với CK. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 60.546 tỷ đồng, tăng 15% so với CK. Nợ xấu chiếm 0,35% tổng dư nợ.

2. Các hoạt động văn hóa – xã hội

Sơ kết học kỳ I, tỷ lệ học sinh khá, giỏi cấp THCS là 51,1% *(CK 51,1%)*, cấp THPT là 50% *(CK 46,9%)*. Công nhận 07 trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh. Ngành giáo dục tích cực triển khai các công tác phòng chống dịch, chuẩn bị các điều kiện, bảo đảm an toàn cho học sinh khi đi học trở lại. Tiếp tục cho học sinh, sinh viên, học viên nghỉ học để phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Công tác khám chữa bệnh được duy trì ổn định, tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh. Một số bệnh truyền nhiễm giảm so với CK như: bệnh tay chân miệng xảy ra 28 ca *(giảm 75% so với CK)*; bệnh sốt xuất huyết xảy ra 227 ca *(giảm 62% so với CK)*, có 01 ca tử vong. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường được tăng cường, không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Xác định công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách hiện nay, tỉnh đã triển khai, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chỉ đạo về phòng, chống dịch bệnh của các cơ quan Trùng ương và chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn chủ động ứng phó tình hình dịch bệnh Covid-19. Thực hiện công tác tuyên truyền cho người dân về các biện pháp phòng, chống dịch; dừng các hoạt động văn hóa, lễ hội. Thành lập khu cách ly tập trung để phòng, chống dịch bệnh. Tính đến ngày 30/3/2020, trên địa bàn tỉnh phát hiện 02 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (là đối tượng nhập cảnh từ Campuchia về) và đang được điều trị cách ly tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh.

Thực hiện kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với 54 cơ sở[5], kết quả các cơ sở đạt yêu cầu về đo lường chất lượng. Hướng dẫn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa cho 06 cơ sở, doanh nghiệp. Cập nhật và đăng tải 56 tin tức có liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Đánh giá nghiệm thu đề tài "*Nghiên cứu khoa học Mô hình bệnh tật các bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh*". Tổ chức Hội nghị ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Tư vấn việc làm và học nghề cho 9.080 lượt lao động; giới thiệu và cung ứng 157 lao động trong nước, tổ chức đưa 237 lao động làm việc ở nước ngoài. Giải quyết trợ cấp thất nghiệp đối với 1.303 lao động, kinh phí 21,1 tỷ đồng. Về đình công, lãn công xảy ra 04 vụ tại 04 công ty[6]. Nguyên nhân chủ yếu do công nhân bức xúc việc doanh nghiệp chậm thông báo tăng lương, chi thưởng không đồng đều, ... và tâm lý lo lắng trước tình hình dịch Covid-19.

An sinh xã hội và phúc lợi xã hội luôn được quan tâm và thực hiện thường xuyên. Thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy đảm bảo các điều kiện hoạt động cho nhân dân vui xuân đón Tết. Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh; kế hoạch triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế năm 2020; đã xây dựng và bàn giao 94 căn nhà Đại đoàn kết, tặng quà cho các gia đình khó khăn với tổng kinh phí 5,3 tỷ đồng; cấp 20.476 thẻ BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. Các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân được triển khai đồng bộ tạo không khí sôi nổi, vui tươi, phấn khởi cho nhân dân vui xuân, đón Tết. Các lễ hội trên địa bàn tỉnh diễn ra an toàn, an ninh trật tự được đảm bảo, không xảy ra tình trạng chèo kéo, đổi, đặt tiền lẻ. Đặc biệt là tổ chức tốt các hoạt động Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Tùa Hai (26/01/1960 - 26/01/2020), 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020).

3. Tài nguyên – môi trường

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất: Cấp 46 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất cho tổ chức, tổng diện tích 83,81 ha; cấp 677 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho cá nhân, hộ gia đình với tổng diện tích 187,93 ha.

Cấp 05 giấy phép khai thác khoáng sản; 01 giấy phép chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản; 01 Quyết định gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản; 02 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; 15 giấy phép khai thác, gia hạn và điều chỉnh khai thác nước dưới đất; 04 giấy phép thăm dò nước dưới đất; 01 giấy phép hành nghề khoan. Ban

[5] Trong đó: lĩnh vực xăng dầu 40 cơ sở, hàng đóng gói sẵn 02 cơ sở, vàng trang sức mỹ nghệ 10 cơ sở.

[6] Công ty TNHH Highvina Apparen – Hòa Thành; Công ty TNHH Wuyang Group (Việt Nam), Công ty TNHH Rehong Việt Nam – KCN Thành Thành Công, Trảng Bàng; Công ty TNHH tre gia dụng xuất khẩu Long Tre – KCN Trảng Bàng, Trảng Bàng.

hành 15 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác nước dưới đất; 10 quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

Triển khai 03 cuộc kiểm tra chuyên ngành đối với 09 tổ chức; ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường đối với 07 tổ chức với tổng số tiền là 309 triệu đồng, tịch thu tang vật tương đương số tiền 799 triệu đồng.

Thực hiện Kế hoạch bảo vệ môi trường nước rạch Tây Ninh, sông Vàm Cỏ Đông năm 2020, tiến hành khảo sát, lấy mẫu nguồn nước sông, suối, kênh, rạch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại một số điểm tiếp nhận nguồn thải của các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

4. Quốc phòng – an ninh; công tác đối ngoại

Thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng địa phương. Hoàn thành công tác tuyển gọi công dân nhập ngũ ở cả 3 cấp. Tổ chức sơ kết giai đoạn 1 Đề án *"Xây dựng điểm dân cư liền kề chốt dân quân biên giới"* năm 2019 và triển khai kế hoạch năm 2020; kỷ niệm 85 năm Ngày truyền thống Dân quân tự vệ *(28/3/1935 – 28/3/2020)*.

Tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh ở Campuchia đợt 1, giai đoạn XIX, kết quả quy tập được 114 bộ hài cốt ở Campuchia và 15 bộ hài cốt trên địa bàn tỉnh.

Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội:

Tình hình trật tự an toàn xã hội *(Từ ngày 15/12/2019-14/3/2020)*: Tiếp nhận 351 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự *(giảm 22 vụ so CK)*, làm rõ 314 vụ với 530 đối tượng; trong đó, tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng 70 vụ *(tăng 24 vụ so CK)*, làm rõ 64 vụ với 90 đối tượng, cụ thể: về trật tự xã hội: phát hiện 203 vụ *(giảm 14 vụ)*, làm rõ 169 vụ, với 345 đối tượng; về ma túy: phát hiện và điều tra làm rõ 109 vụ, với 143 đối tượng; về kinh tế: phát hiện 22 vụ, làm rõ 19 vụ, với 24 đối tượng; về giao thông: phát hiện và làm rõ 16 vụ.

Tai nạn giao thông đường bộ *(từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/3/2020 của Ban an toàn giao thông tỉnh)*: xảy ra 26 vụ, làm chết 11 người, bị thương 21 người, so với CK giảm cả 3 tiêu chí *(giảm 03 vụ, giảm 03 người chết, giảm 09 người bị thương)*. Tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra.

Công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam – Campuchia: Lũy kế đến nay đã phân giới được khoảng 228/240 km, xác định được 94/101 vị trí mốc với 102/109 cột mốc và xây dựng hoàn chỉnh được 102/109 cột mốc, xây dựng hoàn thiện 218 mốc *(bao gồm 172 mốc phụ và 46 cọc dấu)*.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 03/12/2019 của Chính phủ phê duyệt nâng cấp cửa khẩu phụ Tân Nam lên thành cửa khẩu quốc tế.

5. Công tác tư pháp, thi hành án dân sự

Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật 1.344 cuộc với hơn 53.201 lượt người tham gia; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh 1.060,5 giờ; tủ sách pháp luật có 234 lượt người tìm hiểu. Công tác trợ giúp pháp lý: tiến hành tư vấn pháp luật 55 vụ, tham gia tố tụng 04 vụ.

Công tác hòa giải cơ sở: Đã tiếp nhận và thụ lý 156 vụ, đưa ra hòa giải 155 vụ; trong đó hòa giải thành 133 vụ đạt tỷ lệ 85,8%, hòa giải không thành 22 vụ đạt tỷ lệ 14,2%, tồn 01 vụ.

Thi hành án dân sự *(từ ngày 01/10/2019 đến ngày 29/02/2020)*: Tổng số việc giải quyết: 19.774 việc. Tổng số việc phải thi hành: 19.649 việc, trong đó số việc có điều kiện giải quyết 13.750 việc, chiếm tỷ lệ 69,9% tổng số[7]; số việc chưa có điều kiện giải quyết 5.852 việc, đạt tỷ lệ 29,8% tổng số.

6. Công tác thanh, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng

Ngành thanh tra đã thực hiện 15 cuộc thanh tra hành chính, chủ yếu thanh tra các lĩnh vực tài chính ngân sách *(04/15 cuộc)*, còn lại là các lĩnh vực đất đai, quản lý hành chính, xây dựng cơ bản; qua thanh, kiểm tra đã phát hiện vi phạm và kiến nghị thu hồi số tiền 370 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính 04 tổ chức.

Thanh tra chuyên ngành thực hiện 2.260 cuộc, phát hiện 52 tổ chức và 164 cá nhân vi phạm, ban hành 187 quyết định xử phạt, tổng số tiền phạt là 1.189 triệu đồng, đã thu 1.179 triệu đồng (*chủ yếu vi phạm thuộc lĩnh vực giao thông, môi trường, kiểm dịch, y tế...).*

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân: Cơ quan tiếp dân các cấp tiếp 697 lượt với 615 người; nhận 525 đơn, trong đó đơn đủ điều kiện thụ lý là 390 đơn *(65 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo, 318 đơn phản ánh, kiến nghị)*. Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết là 57 đơn *(55 khiếu nại, 02 tố cáo)*, đã giải quyết 34 đơn, đạt 60% tổng số đơn thụ lý, số còn lại đang xác minh, xem xét giải quyết.

Tập trung chỉ đạo và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường tuyên truyền pháp luật. Các trường hợp phát hiện được cơ quan chức năng tập trung xử lý triệt để, nghiêm minh.

7. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Thẩm định đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức 03 cơ quan hành chính[8]; 03 đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh[9].

---

[7] Đã giải quyết xong 5.305 việc,đạt tỷ lệ 38,6% tổng số;

[8] Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư;

[9] Đề án thành lập Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại trực thuộc Sở Công Thương; Đề án tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các huyện, thị xã thành phố vào Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố và Đề án giải thể 02 Phòng khám đa khoa khu vực Bình Thạnh và Tân Đông;

Tổ chức Lễ công bố về thành lập thị xã Trảng Bàng, thị xã Hòa Thành. Kiện toàn tổ chức bộ máy, thay đổi tên gọi các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc 02 UBND thị xã: Hòa Thành và Trảng Bàng.

Phê duyệt Kế hoạch rà soát quy định, TTHC năm 2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh gồm 26 nhóm TTHC[10] (*17 nhóm TTHC của sở, ngành và 09 nhóm cấp huyện*). Thí điểm việc tiếp nhận và trả kết quả toàn bộ nhóm TTHC của ngành Tài nguyên và Môi trường thực hiện ở Bộ phận Một cửa Thành phố Tây Ninh.

Kết quả giải quyết TTHC (*từ 01/01/2020 đến 10/3/2020*): Số hồ sơ đã giải quyết là 28.225/28.681 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,4% tổng số hồ sơ cần giải quyết, số còn lại đang trong thời gian giải quyết.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả đạt được

Công tác chỉ đạo điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội được tỉnh triển khai ngay từ đầu năm. Đặc biệt, công tác phòng, chống và kiểm soát dịch Covid-19 được triển khai sâu rộng và phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng và đơn vị có liên quan; phát hiện và cách ly điều trị kịp thời 02 trường hợp dương tính với SAR-CoV-2.

Tập trung hoàn chỉnh *"Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016-2020 và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025"* phục vụ Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025. Hoàn thiện hồ sơ và đã trình Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch tỉnh *"Nhiệm vụ và dự toán lập quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050"*.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, các ngành sản xuất đạt mức tăng trưởng khá. Hoạt động xuất khẩu tăng 38,7%. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tăng 9,2%. Giải ngân vốn đầu tư công cao hơn so với CK. Thu hút đầu tư nước ngoài tăng 134% so với CK.

Hoạt động của Trung tâm hành chính công được duy trì hiệu quả; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động trao đổi thông tin, giải quyết TTHC cho người dân nhanh chóng, kịp thời và thuận tiện hơn.

Các hoạt động văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, giải quyết việc làm tiếp tục chú trọng. Công tác chăm lo cho gia đình chính sách, gia đình có công luôn được đảm bảo.

Tình hình an ninh biên giới và nội địa ổn định. Tai nạn giao thông được kéo giảm trên cả 3 tiêu chí.

2. Những mặt hạn chế

Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, tác động đến nhiều lĩnh vực. Tiêu thụ nông sản gặp khó khăn, đặc biệt là các loại nông sản xuất khẩu sang Trung

[10] Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 14/02/2020;

Quốc. Hoạt động sản xuất công nghiệp bị ảnh hưởng ở các công ty gia công may mặc Trung Quốc và các đơn hàng, hợp đồng với thị trường Trung Quốc. So với CK, thu hút đầu tư trong nước giảm mạnh *(97%)*. Ngành du lịch và các hoạt động lưu trú, giải trí, bị ảnh hưởng rõ rệt. Các hoạt động văn hóa, xã hội trong các dịp lễ, Tết bị hạn chế.

Tình hình tranh chấp lao động, lãn công còn xảy ra.

PHẦN II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2020

Trong bối cảnh hiện nay, dịch Covid-19 đang còn diễn biến phức tạp, khó lường, chưa xác định thời điểm kết thúc, đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố tập trung ưu tiên các biện pháp phòng, chống và kiểm soát dịch để bảo vệ tính mạng và sức khỏe cho người dân theo chỉ đạo của Trung ương. Đồng thời, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và các giải pháp ổn định sản xuất, thúc đẩy tiêu dùng góp phần hạn chế mức ảnh hưởng thấp nhất do dịch Covid-19 gây ra trên địa bàn tỉnh, cụ thể tập trung các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tập trung ưu tiên các biện pháp phòng, chống và kiểm soát dịch

Các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về việc phòng, chống dịch Covid-19. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tổ chức thông tin, tuyên truyền kịp thời và hiệu quả; đấu tranh quyết liệt với những thông tin thiếu chính xác, nhất là trên môi trường mạng để củng cố niềm tin, giảm thiểu sự hoang mang, ổn định tâm lý của người dân và các nhà đầu tư, tạo sự đồng thuận trong xã hội nhằm phòng chống, kiểm soát tốt dịch Covid-19 để tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 tại Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, chú trọng có các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và hạn chế tác động xấu đến kinh tế, nhất là lĩnh vực thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, giải quyết ngay những khó khăn, vướng mắc, tạo mọi thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, nhất là về đất đai, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, ...

3. Quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các thủ tục để giải ngân vốn theo tiến độ thi công và kế hoạch vốn được giao.

4. Triển khai mở rộng vùng nguyên liệu phục vụ nhà máy chế biến rau quả Tanifood. Xây dựng Kế hoạch *"Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2020-2025"*; Kế hoạch áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện dự án *"Nâng cao nâng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh"* năm 2020.

5. Triển khai thực hiện Đề án *"Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn"* trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; tiếp tục thực hiện Đề án Du lịch thông minh; Kế hoạch thực hiện Đề án cụm ngành du lịch Tây Ninh.

6. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra thị trường, các biện pháp phòng chống, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng. Ban hành quy định quản lý đầu tư xây dựng hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu, kho xăng dầu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh *(thay thế Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh)*.

7. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của các huyện, thị xã, thành phố. Tăng cường công tác kiểm tra phát hiện và xử lý các hành vi xả rác bừa bãi gây mất cảnh quan và ô nhiễm môi trường. Tiếp tục tuyên truyền pháp luật cho từng tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản để nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật.

8. Đảm bảo các hoạt động giáo dục, văn hóa – xã hội phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19.

9. Đảm bảo quốc phòng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm và tệ nạn về ma túy, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt; chủ động phối hợp giữa các ngành, địa phương kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu, tạo điều kiện thuận lợi trong việc xét duyệt, làm thủ tục nhập cảnh cho khách du lịch đến từ những vùng không có dịch;

Tổ chức hội nghị sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Tây Ninh và Ban hành chính tỉnh Tboung Khmum, Kampong Chàm *(Campuchia)*. Chuẩn bị hoàn tất các thủ tục, cơ sở hạ tầng, phục vụ công tác tổ chức Lễ công bố cửa khẩu quốc tế Tân Nam.

10. Tiếp tục thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2019/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2020. Căn cứ nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố tập trung tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2020, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2020 đạt kết quả cao nhất./.

Nơi nhận:
- VP Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- TV CP phụ trách Tây Ninh;
- TTTU tỉnh;
- TTHĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- TV UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, ban thuộc VP.ĐĐBQH, HĐND & UBND tỉnh;
- Lưu: VT VP tỉnh.

20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Thanh Ngọc

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2020

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	TH QUÝ I/2019	KH NĂM 2020	ƯTH QUÝ I/2020	SO SÁNH (%)	
						KH	CK
I	**GIÁ TRỊ SẢN XUẤT**	Tỷ đồng					
	Nông - lâm - thủy sản	"	6,119	26,788	6,156	23.0	100.6
	Công nghiệp - Xây dựng	"	22,895	115,824	25,671	22.2	112.1
	- Công nghiệp	"	*20,104*	*102,476*	*22,621*	*22.1*	*112.5*
	- Xây dựng	"	*2,792*	*13,349*	*3,050*	*22.9*	*109.3*
	Dịch vụ	"	6,842	32,735	7,248	22.1	105.9
II	**NÔNG NGHIỆP**						
	Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân	ha	**109,347**	**114,840**	**111,580**	**97.2**	**102**
	Trong đó:						
	- Cây lúa	"	47,972	45,000	43,868	97.5	91.4
	- Bắp	"	2,418	2,915	3,182	109.2	131.6
	- Mì	"	31,396	41,900	41,207	98.3	131.2
	- Mía	"	7,700	4,700	4,502	95.8	58.5
	- Đậu phộng	"	3,269	4,240	2,574	60.7	78.7
	- Rau, đậu các loại	"	11,631	10,820	12,538	115.9	107.8
III	**GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP**	**Tỷ đồng**	**20,104**	**102,476**	**22,621**	**22.1**	**112.5**
	Sản phẩm công nghiệp chủ yếu						
	- Bột mì	Tấn	340,485		262,316		77
	- Đường các loại	Tấn	102,991		86,929		84.4
	- Giầy các loại	1000 đôi	17,749		19,687		110.9
	- Quần áo các loại	1000 cái	38,300		41,958		109.6
	- Võ, ruột xe các loại	1000 cái	17,630		17,773		100.8
	- Gạch các loại	1000 viên	166,802		166,844		100
	- Clanke Poolan	Tấn	133,569		160,321		120
	- Xi măng	Tấn	294,577		285,302		96.9
	- Điện thương phẩm	Triệu Kwh	939		996		106.1
	- Điện sản xuất	Triệu Kwh	45		324		716
	- Nước máy sản xuất	1000 M^3	2,438		2,531		103.8
	- Dịch vụ thu gom rác thải không độc hại không thể tái chế	Triệu đồng	16,848		18,959		112.5
IV	**XUẤT NHẬP KHẨU**						
1	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	703.1	4,444	975.2	21.9	138.7
2	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	750.1	3,850	661.9	17.2	88.2
V	**TỔNG MỨC BÁN LẺ HH VÀ DTDV**	**Tỷ đồng**	**19,030**		**20,311**		**106.7**
VI	**THU - CHI NGÂN SÁCH**						
1	**Tổng thu ngân sách NN trên địa bàn**	Tỷ đồng	**2,933.1**	**10,000**	**2,818.8**	**28.2**	**96**

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	TH QUÝ I/2019	KH NĂM 2020	ƯTH QUÝ I/2020	SO SÁNH (%)	
						KH	CK
	- Thu nội địa	"	2,324.6	9,250	2,658.8	29	114
	- Thu thuế xuất nhập khẩu	"	608.5	750	159.9	21	26
2	**Tổng chi ngân sách NN trên địa bàn**	"	**1,963.4**	**11,123.7**	**2,652.7**	**23.8**	**135.1**
VII	**TỔNG VỐN ĐTPT**	Tỷ đồng	**6,028**	**31,465**	**6,582**	**20.9**	**109.2**
	Khu vực Nhà nước	Tỷ đồng	579		645		111.5
	Khu vực dân doanh	"	3,498		3,664		104.7
	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	"	1,951		2,273		116.5
VIII	**THU HÚT ĐẦU TƯ**						
1	**Đăng ký kinh doanh**						
	Số doanh nghiệp đăng ký mới	DN	163	-	155	-	95
	Số vốn đăng ký mới	Tỷ đồng	1,645.3	-	2,039.6	-	124
	** Lũy kế tổng số doanh nghiệp của tư nhân trên địa bàn*	DN	5,326	-	5,847	-	109.8
	** Lũy kế vốn đăng ký*	Tỷ đồng	97,690	-	109,174	-	111.8
	Số doanh nghiệp giải thể	DN	35	-	38	-	108.6
	Số vốn của doanh nghiệp giải thể	Tỷ đồng	74.8	-	58.5	-	78
2	**Vốn thu hút đầu tư**						
2.1	***Vốn thu hút đầu tư trong nước***	Tỷ đồng	**3,595.5**	**14,500**	**111**		**3.1**
*	Số dự án được cấp GCN đầu tư	Dự án	8	56	2		25
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng	3,859	14,000	11		0.3
*	Số dự án tăng vốn	Dự án	3	18	1		33.3
	Vốn tăng	Tỷ đồng	357.5	500	100		28
*	Số lượt điều chỉnh giảm vốn	Lượt	1	-	-		
	Vốn giảm	Tỷ đồng	621.3	-	-		
*	Số dự án thu hồi	Dự án	6	-	2		
	Vốn thu hồi	Tỷ đồng	1,213	-	2		
*	Số dự án trong nước chuyển thành dự án nước ngoài	Dự án			1		
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng			800		
	** Lũy kế số dự án đầu tư trong nước trên địa bàn*	*Dự án*	*517*	*564*	*527*		101.9
	** Vốn đăng ký*	*Tỷ đồng*	*73,898*	*85,991*	*73,686.8*		*99.7*
2.2	***Vốn thu hút đầu tư nước ngoài***	*Triệu USD*	***211.1***	***812***	***494***		***234***
	Số dự án được cấp GCN đầu tư	Dự án	10	30	9		90
	Vốn đăng ký	Triệu USD	116	490	333		286
	Số dự án tăng vốn	lượt	5	28	6		120
	Vốn tăng	Triệu USD	72.7	300	156		214.8
	Số dự án giảm vốn	lượt	-	-	-		

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	TH QUÝ I/2019	KH NĂM 2020	ƯTH QUÝ I/2020	SO SÁNH (%)	
						KH	CK
	Vốn giảm	Triệu USD	-	-	-		
	Số dự án thu hồi	Dự án	-	-	-		
	Vốn thu hồi	Triệu USD	-	-	-		
	Số dự án nước ngoài chuyển thành dự án trong nước	Dự án	-		1		
	Vốn đăng ký	Triệu USD	-		4		
	Góp vốn, mua cổ phần	lượt	5	8	1		
	Giá trị	Triệu USD	22.1	22	4.9		
	** Lũy kế tổng số dự án còn hiệu lực*	*Dự án*	*301*	*321*	*329*		109
	** Vốn đăng ký*	*Triệu USD*	*5,971*	*6,558*	*7,487*		125
*	**Tổng số dự án thu hút đầu tư trong và ngoài nước**	**Dự án**	**18**	**86**	**11**		**61**
*	**Tổng vốn thu hút đầu tư trong và ngoài nước (đăng ký mới + tăng vốn)**	**Triệu USD**	**369.5**	**1,450.8**	**498.8**		**135**